

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CẨM XUYÊN  
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2023/HNGĐ-ST  
Ngày: 23/11/2023  
V/v xin ly hôn và tranh chấp nuôi con

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM XUYÊN, TỈNH HÀ TĨNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Minh Tâm

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Thị Diệu Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Cẩm Lương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh xét xử theo thủ tục rút gọn sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 115/2023/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2023/QĐXX-ST ngày 09/11/2023, giữa các đương sự:

*- Nguyên đơn:* Chị Trần Thị L, sinh năm 1980; Trú tại: Thôn Hưng Trung, xã Cẩm Hưng, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh

*- Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1980; Trú tại: 27, Đặng Trần Côn, phường Tân Thành, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

*(Các đương sự đều vắng mặt tại phiên tòa, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện của chị Trần Thị L và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, vụ án có nội dung:* Chị Trần Thị L và anh Nguyễn Văn Th đăng ký kết hôn tại UBND phường Nghĩa Thành, thị xã Gia Nghĩa (nay là TP Gia Nghĩa), tỉnh Đắk Nông, hôn nhân tự nguyện, tự do tìm hiểu, không bị ai ép buộc. Sau khi kết hôn vợ chồng luôn phát sinh mâu thuẫn. Lý do mâu thuẫn là do tính tình không hợp, vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau, bất đồng quan điểm. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh Nguyễn Văn Th.

Về con chung: Vợ chồng trong quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Đức Hoàng Nam, sinh ngày 23/01/2007 và Nguyễn Việt Đức, sinh ngày 23/10/2013. Nguyên vọng của chị Lan là được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con và không yêu cầu anh Thanh phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng không có tài sản chung; không nợ ai và không ai nợ vợ chồng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Ý kiến của bị đơn anh Nguyễn Văn Th:* Anh Nguyễn Văn Th là bị đơn có hộ khẩu thường trú tại số nhà 27 Đặng Trần Côn, phường Tân Thành, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk; tuy nhiên anh Nguyễn Văn Th và chị Trần Thị L thống nhất lựa chọn TAND huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh là nơi giải quyết vụ án ly hôn và giải quyết nuôi con. Quá trình giải quyết vụ án anh Nguyễn Văn Th đã gửi bản trình bày, đơn xin xét xử vắng mặt, nội dung: anh đã biết việc Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên đang thụ lý, giải quyết vụ án ly hôn theo yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị L. Hiện nay anh đang làm việc tại tỉnh Đắk Lắk, vì lý do công việc nên không thể đến trực tiếp tại Tòa án để làm việc. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng đã sống ly thân từ lâu, không ai tìm cách hàn gắn tình cảm, vì vậy anh đồng ý ly hôn với chị Trần Thị L; Về con chung: Anh và chị Lan có hai con chung là Nguyễn Đức Hoàng Nam, sinh ngày 23/01/2007 và Nguyễn Việt Đức, sinh ngày 23/10/2013. Anh Thanh nhường quyền nuôi 02 con cho chị Trần Thị L và không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung: Trong quá trình chung sống, anh và chị Lan không tạo lập được tài sản gì chung, vợ chồng không nợ ai và không ai nợ vợ chồng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ngoài ra, anh Nguyễn Văn Th còn đề nghị Tòa án không tiến hành phiên họp tiếp cận, công khai, giao nộp, kiểm tra chứng cứ, hòa giải và các buổi làm việc khác; đề nghị Tòa án giải quyết trong thời gian sớm nhất để anh và chị Lan sớm ổn định cuộc sống.

*Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên tại phiên tòa:*

Về việc tuân theo tố tụng của thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Tại phiên tòa các thành viên Hội đồng xét xử có mặt đầy đủ, không có trường hợp phải thay đổi người tiến hành tố tụng; Quá trình xét xử đã tuân theo đúng quy định của phiên tòa dân sự sơ thẩm theo thủ tục rút gọn nên không yêu cầu khắc phục vi phạm về thủ tục tố tụng; Tòa án đã tiến hành tổng đạt, thu thập tài liệu, chứng cứ đảm bảo theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, nguyên đơn và bị đơn đều vắng mặt nhưng nguyên đơn và bị đơn đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Vì vậy, việc xét xử vắng mặt các đương sự là đảm bảo theo quy định tại khoản 1 Điều 227, Khoản 1 Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 4 Điều 147, Khoản 1 Điều 227, Khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 317 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điểm a Khoản 1 điều 24, Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, xử cho chị Trần Thị L được ly hôn với anh Nguyễn Văn Th; Về con chung: Giao con Nguyễn Đức Hoàng Nam, sinh ngày 23/01/2007 và Nguyễn Việt Đức, sinh ngày 23/10/2013 cho chị Lan trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh Thanh không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản chung và nợ: Vợ chồng không có tài sản chung, vợ chồng không nợ ai và không ai nợ vợ chồng, nên không xem xét. Về án phí: Buộc chị Trần Thị L phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[1] Về thẩm quyền: Chị Trần Thị L khởi kiện xin ly hôn với anh Nguyễn Văn Th, đây là vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình quy định tại Khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự; anh Nguyễn Văn Th có nơi đăng ký HKTT: 27, Đặng Trần Côn, phường Tân Thành, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk nhưng nguyên đơn chị Trần Thị L và bị đơn anh Nguyễn Văn Th có đơn lựa chọn TAND huyện Cẩm Xuyên làm nơi giải quyết vụ án nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm b Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự

Sau khi đưa vụ án ra xét xử, nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn đã đề nghị vắng mặt tại các buổi làm việc, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Vì vậy, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng theo quy định tại Khoản 1 Điều 227, Khoản 1 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Trần Thị L và anh Nguyễn Văn Th đã tuân thủ các điều kiện kết hôn và đăng ký kết hôn tại UBND phường Nghĩa Thành, thị xã Gia Nghĩa (nay là TP Gia Nghĩa), tỉnh Đắk Nông. Căn cứ quy định về điều kiện kết hôn của Luật hôn nhân và gia đình thì đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn theo chị Lan do vợ chồng thường xuyên cãi vã, bất đồng quan điểm, vợ chồng sống ly thân, không liên lạc với nhau, hai vợ chồng không tìm cách hàn gắn tình cảm. Tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, chị Lan có nguyện vọng được ly hôn, giải phóng cho hai người để mỗi người có cuộc sống riêng, tốt đẹp hơn.

Quá trình giải quyết vụ án, anh Nguyễn Văn Th cũng cho rằng vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn, vợ chồng sống ly thân, không liên lạc gì với nhau, không ai tìm cách hàn gắn tình cảm, anh đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị Lan.

Mục đích của hôn nhân là xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc, vợ chồng thương yêu, tôn trọng, quan tâm, giúp đỡ lẫn nhau... nhưng hôn nhân giữa chị Trần Thị L và anh Nguyễn Văn Th không đạt được mục đích đó, xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không ai tìm cách hàn gắn tình cảm, mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, HĐXX xét thấy cần chấp nhận yêu cầu của chị Trần Thị L được ly hôn với anh Nguyễn Văn Th.

[2.2] Về con chung: Chị Trần Thị L và anh Nguyễn Văn Th thống nhất có 02 con chung là Nguyễn Đức Hoàng Nam, sinh ngày 23/01/2007 và Nguyễn Việt Đức, sinh ngày 23/10/2013. Nguyện vọng của chị Lan là được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng 02 con và không yêu cầu anh Thanh đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con. Anh Nguyễn Văn Th cũng đồng ý nhường quyền nuôi con cho chị Lan. Mặt khác hiện nay chị Lan là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con; 02 con đã trên 7 tuổi và có đơn nguyện vọng được ở với mẹ. Tại đơn trình bày nguyện vọng của cháu Nam và cháu

Đức cũng xin được ở với mẹ. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần giao 02 cháu Nguyễn Đức Hoàng Nam và Nguyễn Việt Đức cho chị Lan trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, anh Thanh không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Nguyên đơn, bị đơn trình bày trong quá trình chung sống vợ chồng không có tài sản chung, không nợ ai và không ai nợ vợ chồng, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo luật định.

[4] Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 4 Điều 147, Khoản 1 Điều 227, Khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 317 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 53, Khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điểm a Khoản 1 điều 24, Điểm a Khoản 5; Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Trần Thị L. Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị L được ly hôn với anh Nguyễn Văn Th.

2. Về con chung: Giao con là Nguyễn Đức Hoàng Nam, sinh ngày 23/01/2007 và Nguyễn Việt Đức, sinh ngày 23/10/2013 cho chị Trần Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh Nguyễn Văn Th không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con và có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Về án phí sơ thẩm: Chị Trần Thị L phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Xuyên theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009123 ngày 23/10/2023, tiền án phí chị Lan đã nộp đủ.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Cẩm Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Cẩm xuyên;
- UBND phường Nghĩa Thành TP Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông ;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Minh Tâm**

